

Số:/QĐ-ĐHQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử lý cảnh cáo học vụ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ

Căn cứ Quyết định số 260/2003/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập trường Đại học Quốc tế thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/04/2016 do bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành về Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐT ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG-HCM;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-ĐHQT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 836/QĐ-ĐHQT ngày 16 tháng 11 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên Ban Giám hiệu Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản số 200/BB-ĐHQT ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc họp xét xử lý học vụ sinh viên trường Đại học Quốc tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học tại Tờ trình số 168/TTr-ĐTĐH ngày 15 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý cảnh cáo học vụ đối với 43 sinh viên (danh sách đính kèm):

1. 11 sinh viên có điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp dưới 40 điểm.
2. 04 sinh viên có điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp dưới 40 điểm và điểm trung bình tích lũy dưới 35 điểm.

3. 28 sinh viên không đóng học phí đúng quy định.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Đào tạo Đại học, Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTDH.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Đinh Đức Anh Vũ

DANH SÁCH CẢNH CÁO HỌC VỤ SINH VIÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT, ngày tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

STT	Mã số sinh viên	Họ lót	Tên	ĐTBTL HK trước	ĐTBTL HK	Lỗi cảnh cáo học vụ
1	BABAW19072	Quảng Thiên	Long	26.0	29.4	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
2	BEBEIU20244	Mai Tiến	Thành	33.5	35.1	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
3	BTBCIU20087	Hà Vĩnh Kim	Ngân	34.5	35.7	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
4	BTBTIU19180	Võ Thị Hoàng	Anh	35.2	36.6	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
5	EEACIU19048	Lâm Quang	Minh	37.6	39.3	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
6	BAACIU19050	Nguyễn Hoàng	Vũ	35.3	39.0	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
7	BAACIU20055	Nguyễn Thành	Vinh	37.9	37.9	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
8	BAACIU20076	Lê Nguyễn Anh	Thư	35.0	35.0	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
9	ENENWE20079	Lê Minh	Khoa	35.9	36.4	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
10	IEIEIU19052	Võ Ngọc Sông	Hương	39.3	38.8	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
11	IEIEIU20041	Nguyễn Trường	Bách	37.2	32.0	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
12	IEIEIU20096	Trần Thanh	Tùng	9.0	8.6	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35
13	ITITIU20150	Ngô Quang Thiên	An	38.8	38.4	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
14	ITITWE20002	Trần Minh	Thắng	34.4	39.9	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40
15	ITITWE20025	Trần Văn	Nghĩa	29.0	32.9	Điểm trung bình tích lũy hai học kỳ liên tiếp < 40, Điểm trung bình tích lũy < 35

DANH SÁCH CẢNH CÁO HỌC VỤ SINH VIÊN NỢ HỌC PHÍ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQT, ngày tháng 4 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quốc tế)

STT	Mã số sinh viên	Họ lót	Tên	Học phí nợ cũ	Học phí học kỳ	Học phí đã đóng	Học phí còn nợ
1	BABAAD20019	Quách Đàm Bảo	Khánh	42.962.400	-	-	42.962.400
2	BABAIU20498	Đặng Gia	Luật	-	34.844.544	-	34.844.544
3	BABAWE19091	Trương Thái Lê	Thanh	-	11.264.400	-	11.264.400
4	BABAWE19329	Hồ Trúc Phương	Linh	(58.648)	62.079.360	-	62.020.712
5	BABAWE20267	Nguyễn Nhật	Hào	14.060	35.895.888	-	35.909.948
6	BEBEIU20007	Trương Minh	Đạt	159.415	18.874.128	-	19.033.543
7	BEBEIU20027	Đào Ngọc Yên	Khoa	(436)	14.518.560	-	14.518.124
8	BEBEIU20199	Dương Hoàng Trọng	Hiếu	13.340	14.518.560	-	14.531.900
9	BEBEIU20208	Phạm Phú Duy	Khang	5.920.650	-	-	5.920.650
10	BTBTIU19108	Lê Nguyễn Như	Quỳnh	-	17.422.272	-	17.422.272
11	BTBTIU20222	Lý Huệ	Quỳnh	-	14.518.560	-	14.518.560
12	BTBTIU20234	Nguyễn Ngọc Diễm	Thúy	-	17.422.272	-	17.422.272
13	BTFTIU20065	Trịnh Thị Thu	Hà	147.040	20.325.984	-	20.473.024
14	EEACIU19047	Nguyễn Trí	Kiệt	900.000	14.518.560	-	15.418.560
15	EEACIU20091	Phạm Hồng Đại	Nghĩa	-	20.701.464	500.000	20.201.464
16	EEEEIU19044	Nguyễn Minh	Thuận	-	20.325.984	-	20.325.984
17	BAACIU19049	Đỗ Hải	Vân	470	21.777.840	-	21.778.310
18	ENENIU20109	Uông Quốc	Bảo	120.060	14.518.560	-	14.638.620
19	IEIEIU19002	Võ Thị Ngọc	Ân	13.665.490	-	-	13.665.490
20	IEIEIU20096	Trần Thanh	Tùng	-	14.518.560	-	14.518.560
21	IELSIU20267	Trịnh Ngọc Lan	Anh	-	14.518.560	-	14.518.560
22	IELSIU20342	Hong Mỹ	Liên	280.140	14.518.560	-	14.798.700
23	IELSIU20412	Lê Thành	Thái	144.262	14.518.560	-	14.662.822
24	ITDSIU19014	Bùi Hồng	Phúc	645.916	14.518.560	-	15.164.476
25	ITITIU19041	Nguyễn Gia	Phúc	-	14.518.560	-	14.518.560
26	ITITIU19061	Nguyễn Anh	Tuấn	28.130.000	-	-	28.130.000
27	ITITIU20150	Ngô Quang Thiên	An	-	15.970.416	-	15.970.416
28	MAMAIU19005	Trần Hoàng	Duy	919.247	21.777.840	33.710	22.663.377